

Trả lời câu hỏi: Khi nói về sự phát sinh loài người, điều nào sau đây không đúng

- A. Loài người xuất hiện vào đầu kỉ đệ tứ ở đại tân sinh
- B. Vượn người ngày nay là tổ tiên của loài người
- C. Chọn lọc tự nhiên đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn tiến hóa từ vượn người thành người
- D. Có sự tiến hóa văn hóa trong xã hội loài người

Lời giải:

Đáp án đúng: **B**

Giải thích: Vượn người và người có cùng nguồn gốc và tiến hóa theo 2 hướng khác nhau.

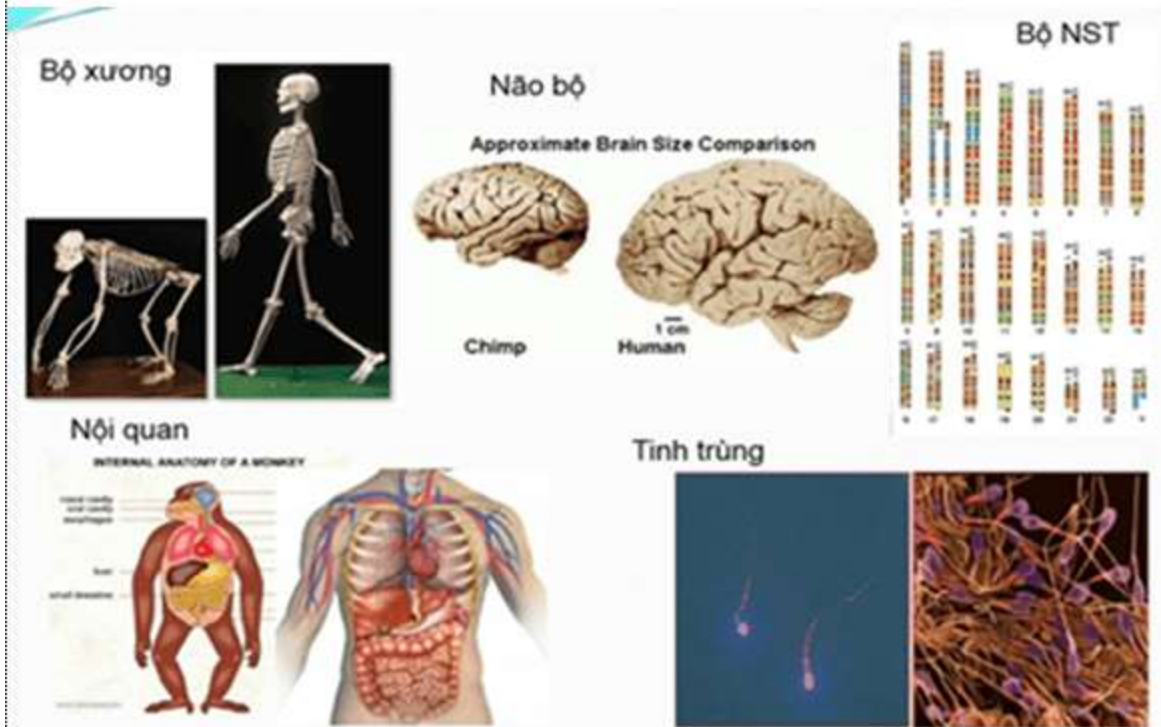
Kiến thức tham khảo về sự phát sinh loài người

Quá trình tiến hóa của loài người gồm 2 giai đoạn:

Tiến hóa sinh học – giai đoạn tiến hoá hình thành nên loài người hiện đại (Homo sapiens) và tiến hoá văn hóa – giai đoạn tiến hoá của loài người từ khi hình thành cho đến nay.

Quá trình phát sinh loài người hiện đại**1. Bằng chứng về nguồn gốc động vật của loài người**

- a. Các đặc điểm giống nhau giữa người và vượn người



- Về hình thái giải phẫu

+ Hình dạng, kích thước cao, không đuôi, đứng trên 2 chân.

+ Có 12 -13 đôi xương sườn, 5 - 6 đốt xương cùng, có 32 cái răng.

+ Não bộ to, nhiều nếp gấp, nhiều khúc cuộn.

+ Có 4 nhóm máu.

+ Kích thước và hình dạng tinh trùng giống nhau. Chu kì kinh nguyệt và thời gian mang thai, quá trình phát triển phôi thai giống nhau.

- Về sinh học phân tử

Người và vượn hiện đại có nhiều đặc điểm chung ở mức độ phân tử như: ADN, prôtêin.

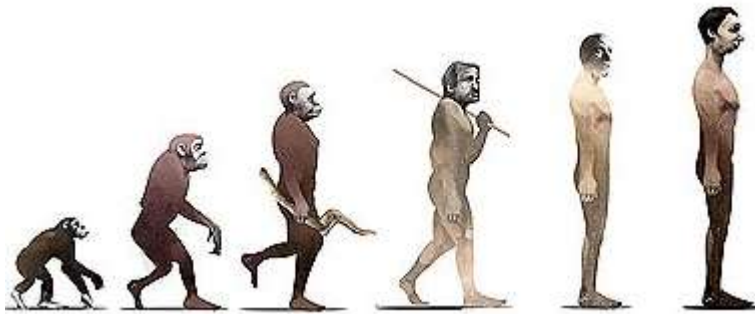
⇒ Các bằng chứng về giải phẫu và ADN cho thấy loài người và tinh tinh có quan hệ họ hàng gần gũi nhất.

b. Các đặc điểm khác nhau giữa người và vượn người

- Cột sống hình chữ S

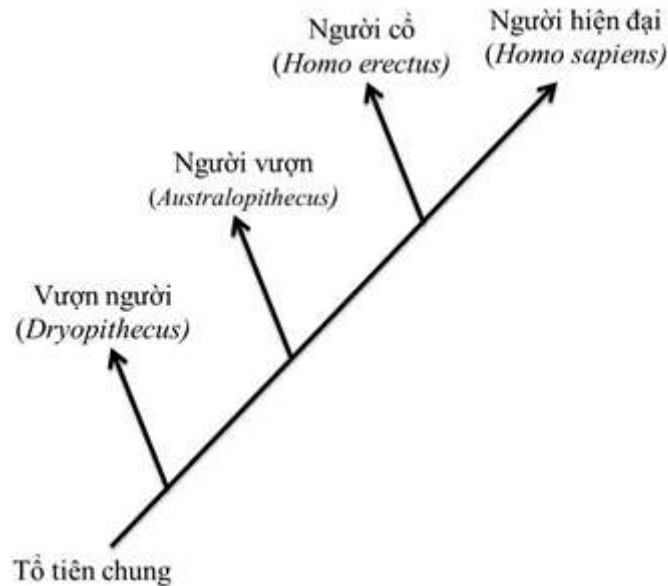
- Xương chậu rộng, tay ngắn hơn chân
- Não người có nhiều nếp nhăn, khúc cuộn, thùy trán phát triển, sọ lớn hơn mặt
- Có lời cảm
- Tín hiệu trao đổi ở người: có tiếng nói, biết tư duy trừu tượng do vỏ não có vùng cử động nói và hiểu tiếng nói
- Xuất hiện cuộc sống xã hội 1 vợ 1 chồng làm tăng khả năng chăm sóc và dạy dỗ con cái.

c. Các đặc điểm thích nghi nổi bật của người



- Kích thước não bộ tăng dần (từ 450 cm³ ở vượn người tăng lên 1350 cm³ ở người hiện đại) làm tăng khả năng tư duy, ngôn ngữ và tiếng nói.
- Xương hàm ngắn dần cùng với biến đổi về răng, thích nghi với việc ăn tạp.
- Đi thẳng bằng 2 chân cùng với sự tiêu giảm bộ lông trên bề mặt cơ thể.
- Giảm dần sự khác biệt về kích thước giữa 2 giới đực và cái (loài gôrila con đực gấp 2 lần con cái; tinh tinh gấp 1,3 lần; người còn 1,2 lần).
- Xuất hiện cấu trúc gia đình làm tăng khả năng chăm sóc và dạy dỗ con cái.

2. Các dạng vượn người hóa thạch và quá trình hình thành loài người



- Tổ tiên chung của người và các loài vượn hiện nay là loài vượn người sống trên cây (Các bằng chứng hóa thạch cho thấy người và các loài linh trưởng châu Phi (tinh tinh) có chung tổ tiên cách đây khoảng 5 à 7 triệu năm là Australopithecus afarensis.)

- Khi rừng thu hẹp, loài vượn cổ đại chuyển xuống sống trên các đồng cỏ, khả năng đi thẳng là có lợi vì có thể phát hiện kẻ thù từ xa. Đi thẳng bằng chân đã giải phóng 2 tay khỏi chức năng di chuyển à tay trở thành cơ quan sử dụng và chế tạo công cụ lao động, vũ khí ...

- Từ loài vượn người cổ đại Australopithecus đã phân hóa thành nhiều loài khác nhau, trong đó có nhánh tiến hóa thành loài Homo habilis (người khéo léo, có bộ não khá phát triển 575 cm³; biết sử dụng công cụ bằng đá); từ loài này hình thành nên nhiều loài khác trong đó có loài Homo erectus (người đứng thẳng) và tiếp đến là người hiện đại Homo sapiens và loài gần gũi với loài người hiện đại là Homo neanderthalensis (đã bị loài hiện đại cạnh tranh và làm tuyệt chủng cách đây khoảng 30. 000 năm)

3. Quê hương của loài người

- Các bằng chứng về ADN và ti thể ủng hộ giả thuyết cho rằng loài người được phát sinh tại châu Phi, sau đó phát tán sang các châu lục khác.